

Ninh Bình –Cố đô Hoa Lư

Cố đô xưa rộng 300 ha trải dài trên địa phận các thôn Chi Phong, Yên Thành, Yên Thượng thuộc xã Trường Yên huyện Hoa Lư. Những ngọn núi đá vôi nhấp nhô, dòng sông Hoàng Long uốn lượn bên những thửa ruộng chia ô như bàn cờ vàng ươm màu lúa chín. Bên sông Hoàng Long là ngọn Kiếp Lĩnh (núi cấm gươm). Đây là núi Cột Cờ, nơi cắm cờ của nước Đại Cồ Việt. Kia là hang Muối, hang Tiên, nơi cất giữ lương thực, ngân khố. Nọ là động Thiên Tôn nhốt hổ báo xử kẻ có tội, là Ao Giải - nơi vua nuôi giải (một loài rùa lớn nước ngọt, sống ở vực sâu) để ném những kẻ có tội xuống ao cho giải ăn thịt.

Kể từ năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế ở Hoa Lư thì kinh đô Hoa Lư tồn tại 41 năm (968 – 1009) trong đó 12 năm là triều đình đại Đinh (Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế hiệu là Đinh Tiên Hoàng, đặt tên nước là Đại Cồ Việt) và 29 năm kế tiếp là triều đại Lê (người đầu tiên là Lê Hoàn lên ngôi Hoàng Đế hiệu là Lê Đại Hành).

Khu thành Hoa Lư có quy mô rộng lớn, có nhiều tuyến liên hoàn, rộng đến 300ha. Thành gồm hai khu là khu trong và khu ngoài, thông với nhau bằng một lối đi nhỏ hẹp và hiểm trở. Mỗi khu gồm có nhiều vòng, nhiều tuyến nhỏ. Theo truyền thuyết, cung điện được xây ở thành ngoài. Ở phía Đông có lối đi chính vào thành

Ngày nay trên nền cung điện năm xưa là hai ngôi đền cách nhau chừng 500m. Một đền thờ Đinh Tiên Hoàng và một đền thờ Lê Đại Hành. Cũng vì hai ngôi đền thờ hai vị hoàng đế rất gần nhau nên nhân dân quen gọi là đền Đinh – Lê.